CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN

SAIGON SECURITIES INC.

THÔNG BÁO

(**V/v:** CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ)

Ngày 30/07/2018

CTCP Chứng Khoán Sài Gòn trân trọng thông báo về việc thực hiện giao dịch ký quỹ tại công ty như sau:

1. Lãi suất cho vay:

- Lãi suất đại trà trong hạn: 0.0389%/ngày , được thay đổi tùy từng thời điểm
- Lãi suất quá hạn: 150% * Lãi suất trong hạn

Ghi chú: *Đối với các mức lãi suất trong hạn khác, Khách hàng liên hệ với nhân viên quản lý tài khoản để biết thêm chi tiết.*

2. Thời hạn vay: 90 ngày

3. Tỷ lệ ký quỹ duy trì: Tối thiểu 35% (thay đổi tùy từng thời điểm và có thể áp dụng khác nhau tùy từng khách hàng)

4. Thời hạn bổ sung tỷ lệ ký quỹ duy trì: Tối đa 2 ngày làm việc sau ngày vi phạm

5. Thời hạn xử lý khoản vay đến hạn: Tối đa 2 ngày làm việc sau ngày đến hạn

6. Danh Mục và tỷ lệ ký quỹ cập nhật đến ngày 30/07/2018

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
1	AAA	Công ty Cổ phần Nhựa và Môi trường Xanh An Phát	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
2	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	HNX	100%	50%	100%	50%			90%	
3	ADS	Công ty Cổ phần Damsan	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
4	AMD	Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	
5	ASM	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
6	BBC	Công ty Cổ phần BIBICA	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
7	BCE	Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	
8	BFC	Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
9	BIC	Tổng Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
10	BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
11	BMC	Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	
12	BMI	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
13	BMP	Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
14	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
15	BWE	Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
16	C32	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 3-2	HOSE	100%	60%	100%	60%	100%	60%	90%	
17	CAN	CTCP Đồ hộp Hạ Long	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
18	CAP	Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
19	CCL	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
20	CDC	Công ty Cổ phần Chương Dương	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
21	CEE	Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
22	CEO	CTCP Tập đoàn C.E.O	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
23	CHP	Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Trung	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
24	CII	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
25	CLC	Công ty Cổ phần Cát Lợi	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
26	CLL	Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	
27	CMG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
28	CMS	CTCP Xây dựng và Nhân lực Việt Nam	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
29	CNG	Công ty Cổ phần CNG Việt Nam	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
30	CSC	CTCP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam	HNX	100%	80%	100%	80%			90%	
31	CSM	Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
32	CSV	Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
33	CTD	Công ty Cổ phần Xây dựng COTECCONS	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
34	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
35	CTI	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
36	CTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
37	CVT	CTCP CMC	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
38	D2D	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
39	DAG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
40	DAT	Công ty Cổ phần Đầu tư Du lịch và Phát triển Thủy sản	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	
41	DBC	CTCP Tập đoàn DABACO Việt Nam	HNX	100%	80%	100%	80%			90%	
42	DBT	CTCP Dược phẩm Bến Tre	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
43	DCL	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
44	DCM	Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
45	DGC	CTCP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
46	DGL	CTCP Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	HNX	100%	80%	100%	80%			90%	
47	DGW	Công ty Cổ phần Thế Giới Số	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
48	DHA	Công ty Cổ phần Hóa An	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
49	DHC	Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
50	DHG	Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
51	DIC	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
52	DIG	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
53	DMC	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
54	DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Công ty Cổ phần	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
55	DPR	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
56	DQC	Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
57	DRC	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
58	DRH	Công ty Cổ phần Đầu tư Căn Nhà Mơ Ước	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
59	DSN	Công ty Cổ phần Công viên nước Đầm Sen	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
60	DVP	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
61	DXG	Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Địa ốc Đất Xanh	HOSE	100%	60%	100%	60%	100%	60%	90%	
62	DXP	CTCP Cảng Đoạn Xá	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
63	ELC	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ Điện tử - Viễn thông	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
64	EVE	Công ty Cổ phần Everpia	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
65	FCM	Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
66	FCN	Công ty Cổ phần FECON	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
67	FLC	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
68	FMC	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
69	FPT	Công ty Cổ phần FPT	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	90%	
70	FTM	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đức Quân	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
71	GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	90%	
72	GMC	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại May Sài Gòn	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
73	GMD	Công ty Cổ phần GEMADEPT	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
74	GSP	Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
75	GTN	Công ty Cổ phần GTNFOODS	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
76	HAH	Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An	HOSE	100%	70%	100%	70%	100%	70%	90%	
77	HAX	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
78	HBC	Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình	HOSE	100%	70%	100%	70%	100%	70%	90%	
79	HCD	Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất và Thương mại HCD	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
80	HCM	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
81	HDC	Công ty Cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu	HOSE	100%	70%	100%	70%	80%	100%	90%	
82	HHG	CTCP Hoàng Hà	HNX	100%	80%	100%	80%	60%	100%	90%	
83	HHS	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
84	HII	Công ty Cổ phần Nhựa và Khoáng sản An Phát – Yên Bái	HOSE	100%	80%	100%	80%	100%	80%	90%	
85	HJS	CTCP Thủy điện Nậm Mu	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
86	HOM	CTCP Xi măng VICEM Hoàng Mai	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
87	HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	90%	
88	HSG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
89	HT1	Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
90	HTI	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
91	HTL	Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	
92	HUT	CTCP Tasco	HNX	100%	50%	100%	50%			90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
93	IDV	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
94	IJC	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
95	IMP	Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	90%	
96	INN	CTCP Bao bì và In Nông nghiệp	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
97	ITD	Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
98	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô Thị Kinh Bắc – Công ty Cổ phần	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
99	KDC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kido	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
100	KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
101	KKC	CTCP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
102	KSB	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
103	LAS	CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
104	LBM	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
105	LCG	Công ty Cổ phần LICOGI 16	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
106	LDG	Công ty Cổ phần Đầu tư LDG	HOSE	100%	70%	100%	70%	100%	70%	90%	
107	LGC	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
108	LHG	Công ty Cổ phần Long Hậu	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
109	LIX	Công ty Cổ phần Bột giặt LIX	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
110	LSS	Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
111	MAC	CTCP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật hàng hải	HNX	100%	60%	100%	60%			90%	
112	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội	HOSE	100%	50%	100%	50%	90%	80%	90%	
113	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
114	MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
115	NAF	Công ty Cổ phần Nafoods Group	HOSE	100%	80%	100%	80%	100%	80%	90%	
116	NAG	CTCP Nagakawa Việt Nam	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
117	NBC	CTCP Than Núi Béo - Vinacomin	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
118	NCT	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
119	NDN	CTCP Đầu tư phát triển Nhà Đà Nẵng	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
120	NET	Công ty Cổ Phần Bột Giặt NET	HNX	100%	80%	100%	80%			90%	
121	NKG	Công ty Cổ phần Thép Nam Kim	HOSE	100%	70%	100%	70%	100%	70%	90%	
122	NLG	Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long	HOSE	100%	60%	100%	60%	100%	60%	90%	
123	NNC	Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
124	NSC	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung Ương	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	100%	50%
125	NT2	Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
126	NTL	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
127	NTP	CTCP Nhựa Thiếu niên- Tiền Phong	HNX	100%	50%	100%	50%			90%	
128	NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Địa ốc No Va	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
129	OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
130	PAC	Công ty Cổ phần Pin Ắc quy miền Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
131	PAN	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	100%	50%
132	PC1	Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
133	PDB	CTCP Pacific Dinco	HNX	100%	90%	100%	90%			90%	
134	PDN	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
135	PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
136	PET	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
137	PGC	Tổng Công ty Gas Petrolimex - Công ty Cổ phần	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
138	PGS	CTCP Kinh doanh Khí miền Nam	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
139	PHR	Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	90%	
140	PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
141	PMC	CTCP Dược phẩm dược liệu Pharmedic	HNX	100%	90%	100%	90%			90%	
142	PMS	CTCP Cơ khí xăng dầu	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
143	PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	90%	
144	PPC	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
145	PTB	Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phú Tài	HOSE	100%	50%	100%	50%	80%	70%	90%	
146	PTI	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
147	PVB	Công ty cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam	HNX	100%	80%	100%	80%			90%	
148	PVD	Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	
149	PVI	CTCP PVI	HNX	100%	50%	100%	50%			90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
150	PVS	Tổng CTCP Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam	HNX	100%	60%	100%	60%			90%	
151	PVT	Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
152	PXS	Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
153	RAL	Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
154	REE	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
155	SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
156	SAF	CTCP Lương thực Thực phẩm SAFOCO	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
157	SAM	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
158	SBA	Công ty Cổ phần Sông Ba	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
159	SBT	Công ty Cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
160	SCR	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HOSE	100%	70%	100%	70%	100%	70%	90%	
161	SD4	CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
162	SD6	CTCP Sông Đà 6	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
163	SD9	CTCP Sông Đà 9	HNX	100%	90%	100%	90%			90%	
164	SDT	CTCP Sông Đà 10	HNX	100%	90%	100%	90%			90%	
165	SFG	Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
166	SFI	Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
167	SHA	Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
168	SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	HNX	100%	50%	100%	50%			90%	
169	SHI	Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	HOSE	100%	80%	100%	80%	100%	80%	90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
170	SHS	Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	HNX	100%	80%	100%	80%			90%	
171	SJD	Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
172	SJS	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
173	SLS	CTCP Mía đường Sơn La	HNX	100%	80%	100%	80%			90%	
174	SMC	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC	HOSE	100%	80%	100%	80%	70%	100%	90%	
175	SRC	Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
176	SSC	Công ty Cổ phần Giống Cây trồng Miền Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	100%	50%
178	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
179	STG	Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
180	SVC	Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
181	SZL	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
182	TA9	CTCP Xây lắp Thanh An 96	HNX	100%	90%	100%	90%			90%	
183	TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
184	TCL	Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
185	TCM	Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	HOSE	100%	60%	100%	60%	100%	60%	90%	
186	TCO	Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
187	TCT	Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
188	TDH	Thủ Đức House	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
189	THG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	HOSE	100%	90%	100%	90%	100%	90%	90%	
190	TLH	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên	HOSE	100%	70%	100%	70%	60%	100%	90%	
191	TMS	Công ty Cổ phần Transimex	HOSE	100%	70%	100%	70%	100%	70%	90%	
192	TNA	Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thiên Nam	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
193	TNC	Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	
194	TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	HNX	100%	70%	100%	70%	100%	100%	90%	
195	TRC	Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
196	TTB	CTCP Tập đoàn Tiến Bộ	HNX	100%	80%	100%	80%	100%	80%	90%	
197	TV2	CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
198	TYA	Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
199	UIC	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị IDICO	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
200	VC3	Công ty Cổ phần Xây Dựng Số 3 - Vinaconex 3	HNX	100%	60%	100%	60%			90%	
201	VC7	CTCP Xây dựng 7	HNX	100%	80%	100%	80%			90%	
202	VCB	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
203	VCG	Tổng CTCP XNK và Xây dựng Việt Nam	HNX	100%	50%	100%	50%			90%	
204	VCS	CTCP VICOSTONE	HNX	100%	50%	100%	50%			90%	
205	VFG	Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
206	VGC	Tổng Công ty Viglacera - CTCP	HNX	100%	60%	100%	60%			90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
207	VGS	CTCP Ống thép Việt Đức VGPIPE	HNX	100%	60%	100%	60%			90%	
208	VHC	Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
209	VHL	CTCP Viglacera Hạ Long	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
210	VIC	Tập đoàn VINGROUP - Công ty Cổ phần	HOSE	100%	70%	100%	70%	70%	90%	90%	
211	VIP	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
212	VIT	CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TIÊN SƠN	HNX	100%	80%	100%	80%			90%	
213	VIX	Công ty Cổ phần Chứng khoán IB	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
214	VJC	Công ty Cổ phần Hàng không VietJet	HOSE	100%	50%	100%	50%	70%	80%	90%	
215	VMD	Công ty Cổ phần Y Dược phẩm Vimedimex	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	
216	VND	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
217	VNE	Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
218	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
219	VNR	Tổng CTCP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam	HNX	100%	50%	100%	50%			90%	
220	VNS	Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
221	VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	HOSE	100%	50%	100%	50%	100%	50%	90%	
222	VPH	Công ty Cổ phần Vạn Phát Hưng	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
223	VSC	Công ty Cổ phần Container Việt Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
224	VSH	Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
225	VSI	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước	HOSE	100%	100%	100%	100%			90%	

STT	Mã CK	Tổ chức phát hành	Sàn	Tỷ lệ TSBĐ (CP sẵn có)	Tỷ lệ ký quỹ (CP sẵn có)	Tỷ lệ TSBĐ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ ký quỹ (cổ tức bằng tiền)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua đã thực hiện/ CP thưởng/ cổ tức bằng CP)	Tỷ lệ TSBĐ (quyền mua chưa thực hiện) (*)	Tỷ lệ ký quỹ (quyền mua chưa thực hiện) (*)
226	VTH	CTCP Dây cáp điện Việt Thái	HNX	100%	100%	100%	100%			90%	
227	VTO	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO	HOSE	100%	60%	100%	60%			90%	
228	WCS	CTCP Bến xe Miền Tây	HNX	100%	70%	100%	70%			90%	
229	PVG	Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Bắc	HNX	100%	80%	100%	80%			90%	
230	ITC	Công ty Cổ phần Đầu tư - Kinh doanh nhà	HOSE	100%	90%	100%	90%			90%	
231	VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	
232	HDB	Ngân hàng TMCP Phát triển T.P Hồ Chí Minh	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
233	HDG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô	HOSE	100%	80%	100%	80%			90%	
234	GEX	Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam	HOSE	100%	50%	100%	50%			90%	
235	AST	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco	HOSE	100%	70%	100%	70%			90%	

Trân trọng,
Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn

Ghi chú: những mã CK hiện tại không có sự kiện quyền thì tỉ lệ ký quỹ, tỉ lệ TSBĐ của quyền tương ứng sẽ được bỏ trống.

(*) Quyền mua chưa thực hiện: được thể hiện dưới dạng RXXX trên Danh mục chứng khoán trong TK của Quý khách.
Quyền mua chưa thực hiện sẽ được tính toán vào giá trị TSBĐ sau khi nhân chia với tỉ lệ thực hiện quyền
Ví dụ: cp AAA có chào bán quyền mua tỷ lệ 2 được 1 → 1 cp được hưởng 1 quyền, 2 quyền được mua 1 cp AAA giá 12
TK có 1000 AAA
Khi chưa đăng ký, Giá trị TSBĐ của quyền mua chưa thực hiện sẽ = 1000 RAAA : 2x1(tỉ lệ quyền) x tỉ lệ TSBĐ x (giá thị trường của AAA - giá mua quyền 12)
Sau khi đăng ký quyền mua, Giá trị TSBĐ của quyền mua đã thực hiện sẽ = 500 AAA quyền x tỉ lệ TSBĐ x giá thị trường của AAA.